TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **247**/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 16 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 190/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Ngọc H, sinh năm 1978;
Địa chỉ: A Cô G, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Dương Vĩ T, sinh năm 1977;
Địa chỉ: A Triệu Quang P, Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 8 năm 2024, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H có hai người con chung tên Dương Thiên A(giới tính: nữ), sinh ngày 29/12/2016 và Dương Thiên D(giới tính: nữ), sinh ngày 29/12/2016. Hai bên thỏa thuận giao hai trẻ cho bà Trần Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trần Ngọc H không yêu cầu ông Dương Vĩ T cấp dưỡng nuôi con vì có đủ khả năng.

[3] Về tài sản chung: Ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H cùng khai hai bên có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H mỗi người chịu 150.000 đồng *(Một*

trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng mà ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H đã nộp theo biên lai thu số 0036261 ngày 25/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01/2012, đăng ký ngày 29/8/2012 tại Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Giao cho bà Trần Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung tên Dương Thiên A(giới tính: nữ), sinh ngày 29/12/2016 và Dương Thiên D(giới tính: nữ), sinh ngày 29/12/2016. Bà Trần Ngọc H không yêu cầu ông Dương Vĩ T cấp dưỡng nuôi con vì có đủ khả năng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Dương Vĩ T vì bà Trần Ngọc H không có yêu cầu.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con theo qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H cùng khai hai bên có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H mỗi người chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng mà ông Dương Vĩ T và bà Trần Ngọc H đã nộp theo biên lai thu số 0036261 ngày 25/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (GCNKH số 42, quyển số 01/2012, đăng ký ngày 29/8/2012);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi